



TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHAN THIẾT  
ĐẠI HỌC CƠ BẢN  
PHAN THIẾT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

### CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Trình độ đào tạo: Đại học      Ngành:

Mã số: .....

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

#### 1. Thông tin chung về HP

1.1 Mã học phần: 190443	1.2 Tên học phần: Tư tưởng Hồ Chí Minh
1.3 Ký hiệu học phần: .....	1.4 Tên tiếng Anh: Ho Chi Minh's Thought
1.5 Số tín chỉ:	02
1.6 Phân bố thời gian:	
- Lý thuyết:	25 tiết
- Bài tập và Thảo luận nhóm:	05 tiết
- Tự học:	70 tiết
1.7 Các giảng viên phụ trách học phần:	
- Giảng viên phụ trách chính:	ThS. Nguyễn Văn Thế
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	ThS. Nguyễn Tiến Đảm ThS. Đào Duy Tùng
1.8 Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không có
- Học phần học trước:	Không có
- Học phần song hành:	Không có

#### 2. Mục tiêu HP

##### 2.1. Mục tiêu chung

- Cung cấp những kiến thức có tính hệ thống về tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hoá Hồ Chí Minh.
- Tiếp tục cung cấp những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin.
- Hiểu biết về nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và Nhà nước; Góp phần xây dựng nền tảng đạo đức con người mới.

##### 2.2. Mục tiêu HP cụ thể

###### 2.2.1. Về kiến thức:

- Trình bày được các khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh.
- Hiểu và phân tích được nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh.

###### 2.2.2. Về kỹ năng:

- Phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.
- Phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về đảng cộng sản, về nhà nước của dân, do dân và vì dân.
- Phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết, về văn hoá, đạo đức.

###### 2.2.3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Có thói quen học tập và làm việc theo nhóm; tích cực, chủ động trong học tập và nghiên cứu.
- Có khả năng tự tích lũy kiến thức, đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng nghề nghiệp.

#### 3. Chuẩn đầu ra của HP “Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam”

##### Bảng 3.1. Chuẩn đầu ra (CĐR) của HP

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CĐR HP	Nội dung CĐR HP (CLO)
----------------	-----------------------

CLO1	Trình bày được các khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh..
CLO2	Hiểu và phân tích được nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh.
CLO3	Phân tích được hệ thống các quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam của Hồ Chí Minh.
CLO4	Hình thành và phát triển kỹ năng phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa những kiến thức của người học về những nội dung đã học để vận dụng vào thực tiễn.
CLO5	Phát huy được tư tưởng Hồ Chí Minh, sinh viên có niềm tin, trân trọng, gìn giữ và phát huy di sản tư tưởng của Hồ Chí Minh trong hoạt động thực tiễn và có khả năng tuyên truyền cho người khác.
CLO6	Phát huy kỹ năng làm việc theo nhóm; tích cực, chủ động trong học tập và nghiên cứu.

#### 4. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Nội dung môn học gồm 6 chương: Chương 1, 2 trình bày khái niệm, cơ sở, quá trình hình thành, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; từ chương 3 đến chương 6 trình bày những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh theo mục tiêu môn học.

#### 5. Mối liên hệ giữa CĐR HP (CLO) với CĐR CTĐT (PLO)

(*Khoa chuyên môn tự điều chỉnh mối liên hệ giữa CĐR HP (CLO) và CĐR CTĐT (PLO) cho phù hợp với chuyên ngành đào tạo, bảng ví dụ bên dưới*)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO đối với PLO được xác định cụ thể như sau:

- *I (Introduced)* – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức giới thiệu/bắt đầu
- *R (Reinforced)* – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế, ...
- *M (Mastery)* – CLO có hỗ trợ cao đạt được PLO và ở mức thuần thục/thông hiểu

**Bảng 5.1. Mối liên hệ của CĐR HP (CLO) đến CĐR của CTĐT (PLO)**

PLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	....
CLO1											
CLO2											
CLO3											
CLO4											
CLO5											
CLO6											
Tổng hợp học phần											

#### 6. Đánh giá HP

##### a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá của HP

**Bảng 6.1. Ma trận Chuẩn đầu ra học phần**

Phần trăm đánh giá		10%	30%	60%	Khảo sát
Chuẩn đầu ra học phần		Chuyên cần/ hoạt động trên lớp	Kiểm tra giữa kỳ	Kiểm tra cuối kỳ	
CLO1	Trình bày được các khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh..	X	X		X

CLO2	Hiểu và phân tích được nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh.	X	X		X
CLO3	Phân tích được hệ thống các quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam của Hồ Chí Minh.	X		X	X
CLO4	Hình thành và phát triển kỹ năng phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa những kiến thức của người học về những nội dung đã học để vận dụng vào thực tiễn.	X		X	X
CLO5	Phát huy được tư tưởng Hồ Chí Minh, sinh viên có niềm tin, trân trọng, gìn giữ và phát huy di sản tư tưởng của Hồ Chí Minh trong hoạt động thực tiễn và có khả năng tuyên truyền cho người khác.	X		X	X
CLO6	Tăng cường kỹ năng làm việc theo nhóm; tích cực, chủ động trong học tập và nghiên cứu.	X			X

**Bảng 6.2. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV ở HP**

Thành phần đánh giá	Trọng số	Bài đánh giá	Trọng số con	Rubric (đánh dấu X nếu có)	Lquan đến CDR nào ở bảng 4.1	HD PP đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Chuyên cần	10%	Tham gia các buổi học	7%			- Điểm danh
		Phát biểu, xây dựng bài trên lớp	3%			- Đánh giá hoạt động trên lớp (phát biểu, làm bài tập)
A2. Đánh giá giữa kỳ	30%	Bài kiểm tra giữa kỳ		X	CLO1 CLO2	- GV ra đề thi giữa kỳ - Đánh giá điểm theo đáp án
A3. Đánh giá cuối kỳ	60%	Bài kiểm tra cuối kỳ		X	CLO3 CLO4 CLO5	- GV ra đề thi cuối học kỳ - Đánh giá điểm theo đáp án

**b. Chính sách đối với HP**

SV tham dự  $\geq 80\%$  số buổi của HP. Nếu nghỉ  $> 20\%$  số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP. Điểm chuyên cần  $\geq 4$  điểm (theo thang điểm 10) và điểm kiểm tra giữa kỳ không bị điểm liệt (0 điểm) đồng thời hoàn thành nghĩa vụ học phí mới được dự thi kết thúc học phần.

## 7. Kế hoạch và nội dung giảng dạy HP

Bảng 7.1. Kế hoạch và nội dung giảng dạy của HP theo tuần

Tuần / Buổi (4 tiết/b)	Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)	Số tiết (LT/TH/TT)	CĐR của bài học (chương)/ chủ đề	Lquan đến CĐR nào ở bảng 4.1	PP giảng dạy đạt CĐR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 6.2)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1 (4 tiết)	<p><b>Chương 1: Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh</b></p> <p>1.1. Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>1.2. Đối tượng nghiên cứu môn học tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>1.3. Phương pháp nghiên cứu</p> <p>1.3.1. Phương pháp luận của việc nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>1.3.2. Một số phương pháp cụ thể</p> <p>1.4. Ý nghĩa của việc học tập môn học tư tưởng Hồ Chí Minh.</p> <p>1.4.1. Góp phần nâng cao năng lực tư duy lý luận</p> <p>1.4.2. Giáo dục và thực hành đạo đức cách mạng, củng cố niềm tin khoa học gắn liền với trau dồi tình cảm cách mạng, bồi dưỡng lòng yêu nước</p> <p>1.4.3. Xây dựng, rèn luyện phương pháp và phong cách công tác</p> <p><b>Chương 2: Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh</b></p> <p>2.1. Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>2.1.1. Cơ sở thực tiễn</p> <p>2.1.2. Cơ sở lý luận</p>	04 LT	1. Đọc hiểu được Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh	CLO1	Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)	<p>Đọc các phần lý thuyết trước khi nghe giảng. Sau khi nghe giảng lý thuyết, chỉ ra những vấn đề cần giải đáp</p> <p>Tự học: tự tìm hiểu thêm những nội dung của chương, ghi chú thắc mắc để thảo luận trong giờ lên lớp</p>	A1 A2

	2.1.3. Nhân tố chủ quan Hồ Chí Minh						
2 (4 tiết)	<p><b>Chương 2: Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh (tt)</b></p> <p>2.2. Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>2.2.1. Thời kỳ trước ngày 5-6-1911: hình thành tư tưởng yêu nước và có chí hướng tìm con đường cứu nước mới</p> <p>2.2.2. Thời kỳ từ giữa năm 1911 đến cuối năm 1920: dần dần hình thành tư tưởng cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản</p> <p>2.2.3. Thời kỳ từ cuối năm 1920 đến đầu năm 1930: hình thành những nội dung cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam</p> <p>2.2.4. Thời kỳ từ đầu năm 1930 đến đầu năm 1941: vượt qua thử thách, giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam đúng đắn, sáng tạo</p> <p>2.2.5. Thời kỳ từ đầu năm 1941 đến tháng 9-1969: Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục phát triển, hoàn thiện, soi sáng cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta</p> <p>2.3. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>2.3.1. Đối với cách mạng Việt Nam</p> <p>2.3.2. Đối với sự phát triển tiến bộ của nhân loại</p>	04 LT	1. Đánh giá được Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh	CLO2  CLO3	Giảng viên tự chọn chủ đề thảo luận sao cho phù hợp với nội dung môn học và thực tiễn. Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)	Chuẩn bị và đọc các tài liệu do giảng viên hướng dẫn trước khi thảo luận trên lớp. Nghe giảng, tiếp nhận và thông hiểu các kiến thức được truyền đạt. Tự học: tự tìm hiểu thêm những nội dung của chương, ghi chú thắc mắc để thảo luận trong giờ lên lớp.	A1 A2 A3
3 (4 tiết)	<b>Chương 3: Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã</b>	3 LT, 1TH	1. Phân tích được Tư tưởng	CLO2 CLO5	Giảng viên đưa	Đọc các tài liệu do giảng	A1 A2 A3

	<p><b>hội</b></p> <p>3.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc</p> <p>3.1.1. Vấn đề độc lập dân tộc</p> <p>3.1.2. Về cách mạng giải phóng dân tộc</p> <p>3.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</p> <p>3.2.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội</p> <p>3.2.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</p> <p>3.2.3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</p>		<p>Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội</p>		<p>chủ đề thảo luận. Thuyết giảng dưới dạng tương tác thực (đặt câu hỏi gợi ý)</p>	<p>viên hướng dẫn trước khi thảo luận trên lớp. Tự học: tự tìm hiểu thêm những nội dung của chương, ghi chú thắc mắc để thảo luận trong giờ lên lớp.</p>	
<p>4 (4 tiết)</p>	<p><b>Chương 3: Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội</b></p> <p>3.3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội</p> <p>3.3.1. Độc lập dân tộc là cơ sở, tiền đề để tiến lên chủ nghĩa xã hội</p> <p>3.3.2. Chủ nghĩa xã hội là điều kiện để đảm bảo nền độc lập dân tộc vững chắc</p> <p>3.3.3. Điều kiện để bảo đảm độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội</p> <p>3.4. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam giai đoạn hiện nay</p> <p>3.4.1. Kiên định mục</p>	<p>3 LT, 1TH</p>	<p>1. Phân tích mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội</p>	<p>CLO2 CLO5</p>	<p>Giảng viên đưa chủ đề thảo luận. Thuyết giảng dưới dạng tương tác thực (đặt câu hỏi gợi ý)</p>	<p>Chuẩn bị và đọc các tài liệu do giảng viên hướng dẫn trước khi thảo luận trên lớp. Nghe giảng, tiếp nhận và thông hiểu các kiến thức được truyền đạt. Tự học: tự tìm hiểu thêm những nội dung của</p>	<p>A1 A2 A3</p>

	<p>tiêu và con đường cách mạng mà Hồ Chí Minh đã xác định</p> <p>3.4.2. Phát huy sức mạnh dân chủ xã hội chủ nghĩa</p> <p>3.4.3. Củng cố, kiện toàn, phát huy sức mạnh và hiệu quả hoạt động của toàn bộ hệ thống chính trị</p> <p>3.4.4. Đấu tranh chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống và “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ</p>					<p>chương, ghi chú thắc mắc để thảo luận trong giờ lên lớp.</p>	
5 (4 tiết)	<p><b>Chương 4: Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng cộng sản Việt Nam và Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân</b></p> <p>4.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng cộng sản Việt Nam</p> <p>4.1.1. Tính tất yếu và vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam</p> <p>4.1.2. Đảng phải trong sạch, vững mạnh</p> <p>4.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân</p> <p>4.2.1. Nhà nước dân chủ</p> <p>4.2.2. Nhà nước pháp quyền</p> <p>4.2.3. Nhà nước trong sạch, vững mạnh</p> <p>4.3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác xây dựng Đảng và xây dựng Nhà nước</p> <p>4.3.1. Xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh</p> <p>4.3.2. Xây dựng Nhà nước</p>	04 LT	1. Xác định Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng cộng sản Việt Nam và Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân	CLO3 CLO5	<p>Giảng viên tự chọn chủ đề thảo luận sao cho phù hợp với nội dung môn học và thực tiễn. Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)</p>	<p>Đọc các tài liệu do giảng viên hướng dẫn trước khi thảo luận trên lớp.</p> <p>Tự học: tự tìm hiểu thêm những nội dung của chương, ghi chú thắc mắc để thảo luận trong giờ lên lớp.</p>	A3
6 (4 tiết)	<b>Chương 5: Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại</b>	03 LT,	1. Phân tích Tư	CLO3 CLO5	Giảng viên	Chuẩn bị và đọc	A3

	<p><b>đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế</b></p> <p>5.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc</p> <p>5.1.1. Vai trò của đại đoàn kết toàn dân tộc</p> <p>5.1.2. Lực lượng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc</p> <p>5.1.3. Điều kiện để xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc</p> <p>5.1.4. Hình thức tổ chức của khối đại đoàn kết toàn dân tộc - Mặt trận dân tộc thống nhất</p> <p>5.1.5. Phương thức xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc</p> <p>5.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế</p> <p>5.2.1. Sự cần thiết phải đoàn kết quốc tế</p> <p>5.2.2. Lực lượng đoàn kết quốc tế và hình thức tổ chức</p> <p>5.2.3. Nguyên tắc đoàn kết quốc tế</p> <p>5.3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong giai đoạn hiện nay</p> <p>5.3.1. Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong hoạch định chủ trương, đường lối của Đảng</p> <p>5.3.2. Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh công - nông - trí dưới sự lãnh đạo của Đảng</p> <p>5.3.3. Đại đoàn kết dân tộc phải kết hợp với đoàn kết quốc tế</p>	01 TH	tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế	CLO6	tự chọn chủ đề thảo luận sao cho phù hợp với nội dung môn học và thực tiễn. Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)	các tài liệu do giảng viên hướng dẫn trước khi thảo luận trên lớp. Sau khi nghe giảng lý thuyết, chỉ ra những vấn đề cần giải đáp. Tự học: tự tìm hiểu thêm những nội dung của chương, ghi chú thắc mắc để thảo luận trong giờ lên lớp	
7 (4 tiết)	<b>Chương 6: Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hoá, đạo đức, con người</b>	02 LT,	1. Xác định Tư tưởng Hồ	CLO3 CLO4 CLO5	Giảng viên tự	Chuẩn bị và đọc các tài	A3

	<p>6.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hoá</p> <p>6.1.1. Một số nhận thức chung về văn hóa và quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác</p> <p>6.1.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của văn hóa</p> <p>6.1.3. Quan điểm Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới</p> <p>6.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức</p> <p>6.2.1. Quan điểm về vai trò và sức mạnh của đạo đức cách mạng</p> <p>6.2.2. Quan điểm về những chuẩn mực đạo đức cách mạng</p> <p>6.2.3. Quan điểm về những nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng</p> <p>6.3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người</p> <p>6.3.1. Quan niệm của Hồ Chí Minh về con người</p> <p>6.3.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người</p> <p>6.3.3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng con người</p>	02 TH	Chí Minh về văn hoá, đạo đức, con người	CLO6	chọn chủ đề thảo luận sao cho phù hợp với nội dung môn học và thực tiễn. Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)	liệu do giảng viên hướng dẫn trước khi thảo luận trên lớp. Sau khi nghe giảng lý thuyết, chỉ ra những vấn đề cần giải đáp. Tự học: tự tìm hiểu thêm những nội dung của chương, ghi chú thắc mắc để thảo luận trong giờ lên lớp.	
8 (2 tiết)	<p><b>Chương 6: Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hoá, đạo đức, con người</b></p> <p>6.4. Xây dựng văn hóa, đạo đức, con người Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>6.4.1. Xây dựng và phát triển văn hóa, con người</p> <p>6.4.2. Về xây dựng đạo đức cách mạng</p>	2LT	1. Xác định tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng văn hoá, đạo đức con người Việt Nam hiện nay	CLO4 CLO5 CLO6	Thuyết giảng	Lắng nghe Tự học: tự tìm hiểu thêm những nội dung của chương, ghi chú thắc mắc.	

**(\*) Ghi chú:**

- (3) Số tiết (LT/TH/TT): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương
- (6) PP giảng dạy đạt CDR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CDR
- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, LVN để giải quyết BT, làm dự án .....); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên....).

**8. Học liệu:****Bảng 8.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/nơi ban hành VB
<b>Giáo trình chính</b>				
1	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2021	Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh	Nxb Chính trị quốc gia Sự thật
<b>Sách, giáo trình tham khảo</b>				
2	Hội đồng trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh	2004	Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh	Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội
3	Phan Ngọc Liên	2006	Hướng dẫn học tập tư tưởng Hồ Chí Minh	Nxb Đại học sư phạm, Hà Nội

**Bảng 8.2. Danh mục địa chỉ website để tham khảo khi học HP**

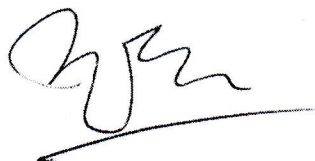
TT	Nội dung tham khảo	Link trang web	Ngày cập nhật
1		<a href="http://hochiminh.vn">http://hochiminh.vn</a>	
2		<a href="http://tulieuvankien.dangcongsan.vn">http://tulieuvankien.dangcongsan.vn</a>	
3		<a href="http://www.cpv.org.vn">http://www.cpv.org.vn</a>	
4		<a href="http://www.tapchiconsan.org.vn">http://www.tapchiconsan.org.vn</a>	
5		Khoa Cơ bản - Trường đại học Phan Thiết <a href="http://fbs.upt.edu.vn/">http://fbs.upt.edu.vn/</a>	

**9. Holistic Rubric**

CDR	Tiêu chí	Tỷ lệ (%)	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
			MỨC F (0-3.9)	MỨC D (4.0-5.4)	MỨC C (5.5-6.9)	MỨC B (7.0-8.4)	MỨC A (8.5-10)	
<b>Đánh giá chuyên cần</b>								
	Tham dự lớp học	80	Vắng từ 20% số buổi trở lên	Đi học trễ từ 20% số buổi trở lên hoặc	Đi học trễ từ 15% số buổi trở lên hoặc vắng	Đi học đầy đủ, có đi học trễ < 10% số buổi	Đi học đầy đủ, đúng giờ	10%

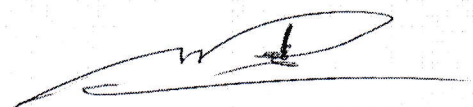
				vắng 15% số buổi.	10% số buổi.			
	Mức độ tích cực	20	Không đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học, hoặc 2 lần bị nhắc làm việc riêng trong giờ học.	< 3 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học, hoặc bị GV nhắc làm việc riêng trong giờ học < 2 lần	< 3 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học	Từ 3 đến 6 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học	> 6 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học	
<b>Kiểm tra giữa kỳ</b>								
CLO1 CLO2	Đề thi theo hình thức tự luận (được sử dụng tài liệu)	100	Đạt được điểm < 4,0 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 4,0-5,4 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 5,5-6,9 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 7,0-8,4 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm > 8,5 theo đáp án điểm kiểm tra	30%
<b>Kiểm tra cuối kỳ</b>								
CLO3 CLO4 CLO5	Đề thi theo hình thức thi viết (Trắc nghiệm, Tự luận, hoặc Trắc nghiệm kết hợp với tự luận)	100	Đạt được điểm < 4,0 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 4,0-5,4 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 5,5-6,9 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 7,0-8,4 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm > 8,5 theo đáp án điểm kiểm tra	60%

**Trưởng khoa/Ngành**



**TS. Nguyễn Minh Tâm**

*Bình Thuận, ngày 17 tháng 4 năm 2024*  
**Người biên soạn**



**ThS. Nguyễn Văn Thế**